

# KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2022

## TỈNH HẬU GIANG

### 1. Giới thiệu POBI 2022

### 2. Kết quả khảo sát POBI 2022 tỉnh Hậu Giang

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH HẬU GIANG NĂM 2022			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2022)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG <b>50</b>	<b>7</b> tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG <b>6</b>	XẾP HẠNG <b>43</b>
ĐIỂM XẾP HẠNG <b>59,37</b>	<b>3</b> tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG <b>66,67</b>	ĐIỂM XẾP HẠNG <b>25</b>
<b>MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ</b>	<b>2</b> tài liệu công bố chậm, <b>1</b> tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 11 tài liệu chấm điểm POBI 2022, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

### Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2022 cho thấy tỉnh Hậu Giang đã công bố **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của tỉnh Hậu Giang đạt **59,37** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **50** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2022, **giảm 13 hạng** so với kết quả chấm POBI 2021.

### Kết quả chấm POBI 2022 tỉnh Hải Dương phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy	Điểm POBI 2022 quy đổi
-----	-----------------------	---------------------------

	đôi <sup>1</sup>	
<b>A. Trụ cột sự tham gia</b>	<b>400</b>	<b>5,63</b>
<b>B. Trụ cột trách nhiệm giải trình</b>	<b>200</b>	<b>2,82</b>
<b>C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2022</b>	<b>4215</b>	<b>59,37</b>
<b>Theo loại tài liệu</b>		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình Hội đồng nhân dân tỉnh	1383	19,48
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1099	15,48
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2022	25	0,35
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2022	375	5,28
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2022	400	5,63
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2022	400	5,63
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2021 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	33	0,46
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2023 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	0	0,00
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2023	200	2,82
10. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2022 hoặc 2023	0	0,00
11. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021	0	0,00
<b>Theo tiêu chí đánh giá</b>		
1. Tính sẵn có	475	6,69
2. Tính kịp thời	275	3,87
3. Tính thuận tiện	750	10,56
4. Tính đầy đủ	2550	35,92
5. Tính tin cậy	66	0,93
6. Tính liên tục	99	1,39

<sup>1</sup> Đã tính trọng số

Kết quả khảo sát POBI 2022 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

### **Tính thuận tiện của tài liệu công khai**

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính và UBND tỉnh Hậu Giang nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Trang TTĐT của Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và có cập nhật nội dung
- Trong số các tài liệu được công khai, có 06 tài liệu được công bố bằng định dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng đó là: Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 2 (6 tháng đầu năm) năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3 (9 tháng đầu năm) năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2021, Danh mục đầu tư dự án công năm 2023.

### **Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai**

- Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang đã công khai 07/11 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1 năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 2 (6 tháng đầu năm) năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3 (9 tháng đầu năm) năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2022, Danh mục đầu tư dự án công năm 2023.
- 04 loại tài liệu ngân sách không công khai, bao gồm: Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2021, Báo cáo ngân sách nhà nước dành cho công dân năm 2023 (cho dự thảo trình/dự toán được duyệt), Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2022 hoặc 2023, Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021,

### **Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai**

Trong số 06 tài liệu ngân sách công khai được tính điểm kịp thời, có 03 tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- 3 tài liệu được công khai kịp thời: Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh quyết định (12/1/2023), Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3 (9 tháng đầu năm) năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2022 (12/1/2023).
- 2 tài liệu công khai chậm: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh (26/12/2022), Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 2 (6 tháng đầu năm) năm 2022 (20/7/2022).
- 1 tài liệu công khai quá muộn hoặc không rõ ngày công khai: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 1 năm 2022 (20/7/2022).

### **Tính đầy đủ của tài liệu được công khai**

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh: Báo cáo được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo này phản ánh 13 biểu (từ Biểu 33 tới Biểu 45) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 33/CKNSNN) phản ánh đầy đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 39/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự án chi đầu tư cho 12 lĩnh vực theo quy định. Biểu số 35/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo các loại thuế. Báo cáo cũng phản ánh chi tiết nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia (Biểu số 44/CK-NSNN).
- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu (từ biểu 46 đến biểu 58) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 46/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 52/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 12 lĩnh vực theo quy định. Biểu số 48/CK-NSNN phản ánh đầy đủ các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa (18 mục nhỏ) và chi tiết theo loại thuế. Báo cáo có cung cấp biểu 57/CK-NSNN về chi chương trình mục tiêu quốc gia. Báo cáo có phản ảnh dự toán cho các khoản thu chi ngoài cân đối ngân sách của địa phương.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán

được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/ 84 Chỉ số công khai ngân sách tỉnh POBI 2021 CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/ CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.

#### **Tính tin cậy của các tài liệu được công khai**

- Thay đổi giữa dự toán chi thường xuyên cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023 đã được HĐND tỉnh quyết định so với dự toán chi thường xuyên cho giáo dục và đào tạo năm 2022 đã được HĐND tỉnh quyết định là 3.1%. Thay đổi này là chưa phù hợp. Mức thay đổi này tăng thấp hơn so với mức tăng của tổng dự toán chi thường xuyên năm 2023 so với năm 2022 (8%) đã được HĐND tỉnh phê duyệt.
- Thay đổi giữa dự toán chi thường xuyên cho lĩnh vực y tế và dân số năm 2023 đã được HĐND tỉnh quyết định so với dự toán chi thường xuyên cho y tế và dân số năm 2022 đã được HĐND tỉnh quyết định là 1%. Thay đổi này là chưa phù hợp. Mức thay đổi này tăng thấp hơn so với mức tăng của tổng dự toán chi thường xuyên năm 2023 so với năm 2022 (8%) đã được HĐND tỉnh phê duyệt.

#### **Tính liên tục của tài liệu được công khai**

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh công khai một năm 2023; Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 đã được HĐND tỉnh phê duyệt; Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh được công khai năm năm liên tiếp (2019, 2020, 2021, 2022 và 2023)

#### **Công khai các tài liệu được khuyến khích**

- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Kết quả kiểm toán ngân sách tỉnh năm 2019 2020 hoặc 2021; Báo cáo tài chính của tỉnh năm 2021 hoặc 2022; Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách tỉnh 3 năm 2023-2025 và Kế hoạch tài chính tỉnh 5 năm 2021-2025

### **Sự tham gia của người dân**

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có email để người dân liên hệ yêu cầu cung cấp thông tin và email này có thể sử dụng được. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi thư qua địa chỉ email được cung cấp trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính, tuy nhiên nhóm không nhận được phản hồi.
- Trang TTĐT của UBND tỉnh, HĐND tỉnh và Sở Tài chính không có thông báo và hướng dẫn người dân tham gia góp ý cho dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh.
- Cổng TTĐT của UBND tỉnh, HĐND tỉnh và Sở Tài chính tỉnh có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh để trao đổi với người dân (Facebook, Zalo).
- TTĐT của HĐND tỉnh có công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ tỉnh trình kỳ họp HĐND và công khai báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12 năm 2022.

### **Trách nhiệm giải trình**

- Cổng TTĐT của HĐND tỉnh không công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề; không công khai báo cáo giám sát về ngân sách.
- Cổng TTĐT của HĐND tỉnh không công khai biên bản kỳ họp/ thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2022 (kỳ họp tháng 12/2022).
- Cổng TTĐT của HĐND tỉnh có công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh.
- Trên cổng TTĐT của HĐND tỉnh và Sở Tài chính có công khai thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng) nhưng không có lịch sử hoạt động.
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của tỉnh năm 2023 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2023 thì UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh không còn sử dụng các

kênh truyền thông nào khác để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2023 tới người dân.

- Trang web của Sở Tài chính không công khai báo cáo kết quả thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc năm 2021.